

■ 자동차등록규칙 [별지 제14호 서식] <개정 2018. 12. 19.>
■ Quy định đăng ký xe [tờ rời mẫu số 14] <Điều chỉnh 2018. 12. 19.>

자동차365(www.car365.go.kr)에서도 신청할 수 있습니다.
Có thể xin cấp trên trang xe ô tô 365 (www.car365.go.kr)

이전등록 신청서

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ CHUYỂN NHƯỢNG

※ 뒤쪽의 유의 사항을 참고하시기 바라며, 음영 처리된 칸은 신청인이 적지 않습니다.
※ Vui lòng tham khảo điều khoản lưu ý ở mặt sau, người đăng ký không ghi vào ô in đậm.
※ []에는 해당되는 곳에 √ 표를 합니다.
※ Đánh dấu √ vào ô [] tương ứng.

(앞쪽)
(mặt trước)

접수 번호 Số tiếp nhận	접수 일시 Ngày tiếp nhận	발급 일시 Ngày cấp	처리 기간 Thời hạn xử lý	즉시 Tại chỗ	
구 소유자 (양도인) Người sở hữu cũ (Người chuyển nhượng)	성명(명칭) Họ và tên (Tên gọi)	주민등록번호(법인등록번호) Số chứng minh thư (Số đăng ký pháp nhân)			
	사용 본거지(차고지) Nơi sử dụng (đỗ xe)				
신 소유자 (양수인) Người sở hữu mới (Người nhận chuyển nhượng)	성명(명칭) Họ và tên (Tên gọi)	주민등록번호(법인등록번호) Số chứng minh thư (Số đăng ký pháp nhân)			
	사용 본거지(차고지) Nơi sử dụng (đỗ xe)				
	전자우편 Email	(휴대)전화번호 (리콜 통지 시 문자 발송) Số điện thoại (Di động) (để gửi tin nhắn khi có thông báo recall)			
자동차등록번호 Số đăng ký xe	주행거리 Quãng đường đã chạy	km	신자동차등록번호 Số đăng ký xe mới		
등록원인 Lý do đăng ký	[]매매 [] mua bán	[]증여 [] tặng quà	[]촉탁 [] ủy thác	[]상속 [] kế thừa	[]기타 [] khác

「자동차관리법」 제12조제1항, 「자동차등록령」 제26조제1항 및 「자동차등록규칙」 제33조제1항에 따라 위와 같이 신청합니다.

Xin làm đơn trên theo Khoản 1 Điều 12 「Luật quản lý xe」, Khoản 1 Điều 26 「Lệnh đăng ký xe」 và Khoản 1 Điều 33 「Quy định đăng ký xe」

년 월 일
Năm tháng ngày
(서명 또는 인)
(Ký tên hoặc đóng dấu)

신청인 성명
Người làm đơn Họ và tên
생년월일
Ngày tháng năm sinh

특별시장·광역시장·특별자치시장·도지사·특별자치도지사 또는 시장·군수·구청장 귀하
Kính gửi thị trường thủ đô, thị trường thành phố trực thuộc trung ương, tỉnh trưởng, thị trường thành phố tự trị, thị trường, huyện trưởng, quận trưởng.

행정정보 공동이용 동의서 **Giấy đồng ý chia sẻ thông tin hành chính**

본인은 이 건 업무처리와 관련하여 전산정보처리조직 및 「전자정부법」 제36조제1항에 따른 행정정보의 공동이용을 통하여 특별시장·광역시장·특별자치시장·도지사·특별자치도지사 또는 시장·군수·구청장이 뒤쪽의 확인 사항을 확인하는 것에 동의합니다.

Tôi đồng ý việc thị trường thủ đô, thị trường thành phố trực thuộc trung ương, tỉnh trưởng, thị trường thành phố tự trị, thị trường, huyện trưởng, quận trưởng xác nhận điều khoản xác nhận ở mặt sau thông qua việc chia sẻ thông tin hành chính theo việc tổ chức xử lý thông tin điện tử và khoản 1 điều 36 「Luật chính phủ điện tử」 để xử lý công việc liên quan này.

※ 신청인이 특별시장·광역시장·특별자치시장·도지사·특별자치도지사 또는 시장·군수·구청장의 확인에 동의하지 않거나 전산정보처리조직 및 「전자정부법」 제36조제1항에 따른 행정정보의 공동이용을 통하여 확인할 수 없는 경우에는 해당 서류(법인등기부등본은 제외합니다)를 신청인이 직접 제출해야 합니다.

※ Trường hợp người làm đơn không đồng ý việc xác nhận của thị trường thủ đô, thị trường thành phố trực thuộc trung ương, tỉnh trưởng, thị trường thành phố tự trị, thị trường, huyện trưởng, quận trưởng hoặc không thể xác nhận thông qua việc chia sẻ thông tin hành chính theo tổ chức xử lý thông tin điện tử và Khoản 1 Điều 36 「Luật chính phủ điện tử」 người làm đơn phải đề trình hồ sơ liên quan trực tiếp (ngoại trừ sổ sách đăng ký pháp nhân).

신청인(대표자)
Người làm đơn (Người đại diện)

(서명 또는 인)
(Ký tên hoặc đóng dấu)

<p>신청인 (대표자) 제출서류 Hồ sơ người làm đơn đề trình (người đại diện)</p>	<p>1. 자동차양도증명서(매매의 경우에만 제출합니다.) 1부</p> <p>1. Giấy chứng nhận chuyển nhượng xe (chỉ xuất trình trong trường hợp mua bán) 1 bản</p> <p>2. 양도인의 인감증명서, 「본인서명사실 확인 등에 관한 법률」 제2조제3호에 따른 본인서명사실확인서 또는 같은 법 제7조제5항에 따른 전자본인서명확인서의 발급증[매매로 인한 이전등록의 경우에만 첨부하며, 인감증명서의 경우 「인감증명법 시행령」 제13조제3항에 따라 인감증명서의 사용용도란에 자동차 매도용임과 양수인의 성명·주소(「자동차관리법」 제53조에 따라 등록된 자동차매매업자의 경우 사업장소재지)·주민등록번호(법인일 경우 법인명칭·주소·법인등록번호)가 기재되어 발급된 것이어야 하고, 본인서명사실확인서 또는 전자본인서명확인서 발급증의 경우 각각 부동산 관련 외의 용도란 또는 용도란에 자동차 매도용임과 양수인의 성명·주소(「자동차관리법」 제53조에 따라 등록된 자동차매매업자의 경우 사업장소재지)·주민등록번호(법인일 경우 법인명칭·주소·법인등록번호)가 기재되어 있는 것이어야 합니다.], 다만, 다음 각 목의 어느 하나에 해당하는 경우에는 양도인이 이를 첨부할 필요가 없습니다.</p> <p>2. Giấy chứng nhận chữ ký theo Mục 3 Điều 2 「Luật xác nhận chữ ký cá nhân」 hoặc bản cấp chứng nhận chữ ký điện tử theo Khoản 5 Điều 7 cùng bộ luật [chỉ đính kèm trong trường hợp đăng ký chuyển đổi do mua bán, trường hợp chứng nhận con dấu, phải là văn bản được cấp có ghi chép họ tên, địa chỉ (nơi kinh doanh trong trường hợp người kinh doanh mua bán xe đăng ký theo Điều 53 「Luật quản lý xe」), số chứng minh thư (tên doanh nghiệp, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh trường hợp là doanh nghiệp) của người chuyên mua bán và người nhận chuyển nhượng xe; theo Khoản 3 Điều 13 「Lệnh thi hành luật chứng nhận con dấu」 ô mục đích sử dụng của giấy chứng nhận con dấu phải ghi rõ “dùng để bán”, hoặc sử dụng ngoài mục đích liên quan bất động sản, trường hợp bản cấp là giấy xác nhận chữ ký cá nhân hoặc bản cấp chứng nhận chữ ký điện tử, phải ghi họ tên, địa chỉ (nơi kinh doanh trong trường hợp người kinh doanh mua bán xe đăng ký căn cứ theo Điều 53 「Luật quản lý xe」), số chứng minh thư (tên doanh nghiệp), địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp) của người chuyên mua bán và người nhận chuyển nhượng xe]. Tuy nhiên, người chuyển nhượng không nộp kèm nếu là một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>가. 「자동차관리법」 제53조에 따라 등록된 자동차매매업자가 매도하거나 알선한 경우</p> <p>a. Trường hợp người kinh doanh mua bán xe chuyển nhượng hay môi giới đăng ký thì căn cứ theo Điều 53 「Luật quản lý xe」</p> <p>나. 「자동차관리법」 제60조에 따른 자동차경매장의 개설자가 경매를 실시한 경우로서 경매거래를 증명하는 서류(자동차등록번호, 양수인, 경매금액, 경매일자 등이 포함되어야 합니다.)의 원본을 제출한 경우</p> <p>b. Trường hợp xuất trình bản gốc hồ sơ (phải bao gồm số xe đăng ký xe, người nhận chuyển nhượng, tiền bán đấu giá, người đấu giá) chứng minh giao dịch đấu giá trong trường hợp người mở đấu giá của sàn đấu giá xe thực hiện đấu giá theo Điều 60 「Luật quản lý xe」</p> <p>다. 양도자와 양수자가 직접 거래한 경우로서 양도인이 등록 관청에서 직접 자동차의 양도 사실을 확인하는 경우</p> <p>c. Trường hợp người chuyển nhượng và người nhận chuyển nhượng trực tiếp giao dịch thì người chuyển nhượng trực tiếp xác nhận sự thực chuyển nhượng xe tại cơ quan đăng ký</p> <p>3. 증여증서(증여의 경우에만 제출합니다.) 1부</p> <p>3. Giấy chứng nhận quà tặng (chỉ xuất trình trong trường hợp tặng quà) 1 bộ</p> <p>4. 매각결정서(「자동차관리법」 제26조제3항에 따라 매각된 경우에만 제출합니다.) 1부</p> <p>4. Giấy chứng nhận sang nhượng (chỉ xuất trình trong trường hợp chuyển nhượng căn cứ theo Khoản 3 Điều 26 「Luật quản lý xe」) 1 bộ</p> <p>5. 확정판결 등본(판결에 따른 소유권 이전의 경우에만 제출합니다) 1부</p> <p>5. Bản sao phán quyết xác nhận (chỉ xuất trình trong trường hợp quyền sở hữu được phán quyết) 1 bộ</p> <p>6. 대리인이 신청하는 경우에는 위임장 및 위임한 자의 신분을 확인할 수 있는 신분증명서 사본(법인인 경우에는 법인인감증명서를 말하며, 해당 법인이 제출한 사용인감계를 등록 관청이 대조·확인할 수 있는 경우에는 제출하지 않아도 됩니다.) 각 1부</p> <p>6. Trường hợp xin cấp thay, nộp thư ủy quyền và bản sao giấy chứng minh thư có thể xác nhận nhân thân người ủy quyền (nếu là pháp nhân nộp giấy chứng nhận con dấu pháp nhân) mỗi thứ 1 bản</p>	<p>수수료 Phí 1,000원. 다만, 사용본거지와 다른 시·도에 신청하는 경우에는 1,500원입니다.</p> <p>1,000 Won Tuy nhiên nếu nơi sử dụng khác với thành phố, tỉnh phí là 1,500 Won</p>
<p>특별시장·광역시장·특별자치시장·도지사·특별자치도지사 또는 시장·군수·구청장 확인사항</p>	<p>1. 가족관계기록사항에 관한 증명서(상속의 경우에만 해당하며, 공증증서 등 상속 사실을 증명할 수 있는 서류로 갈음할 수 있습니다.)</p> <p>1. Chứng nhận liên quan đến điều khoản ghi chép hộ gia đình (chỉ thay thế trong trường hợp thừa kế, và có thể thay thế bằng hồ sơ chứng minh được sự thực việc thừa kế như giấy chứng nhận công chứng)</p>	

<p>Điều khoản xác nhận của thị trường thành phố, thị trường vùng, thị trường khu vực tự trị, tỉnh trường, tỉnh trường thành phố tự trị hoặc thị trường, trường quận, trường ủy ban quận.</p>	<p>2. 소유자가 개인인 경우에는 주민등록표 초본, 운전면허증 또는 외국인등록사실증명(주민등록증 사본 또는 운전면허증 사본이나 그 밖의 사용 본거지를 알 수 있는 서류로 갈음할 수 있습니다.)</p> <p>2. Trường hợp người sở hữu là cá nhân: Trích lục Bảng đăng ký cư trú, giấy phép lái xe hoặc giấy xác nhận đăng ký người nước ngoài (có thể thay thế bản sao giấy chứng minh thư hoặc bản sao giấy phép lái bằng hồ sơ có thể chỉ ra địa chỉ nơi sử dụng)</p> <p>3. 비사업용 자동차를 등록하는 법인 등의 경우에는 사업자등록증 또는 법인 등기사항증명서(사업자등록증 사본이나 그 밖의 사용 본거지를 알 수 있는 서류로 갈음할 수 있습니다.)</p> <p>3. Trường hợp là pháp nhân đăng ký xe không phải mục đích kinh doanh: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận điều khoản đăng ký (có thể thay thế bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bằng hồ sơ có thể chỉ ra địa chỉ nơi sử dụng.)</p> <p>4. 자동차등록원부</p> <p>4. Bản gốc đăng ký xe</p>	
---	--	--

<p>「지방세특례제한법」에 따른 취득세 감면 대상 여부</p> <p>Có phải là đối tượng được miễn giảm thuế trước bạ theo 「Luật giới hạn trường hợp khu vực thuế đặc biệt」</p>	<p>[] 「장애인복지법」에 따른 장애인으로서 장애등급 1급부터 3급까지에 해당하는 사람</p> <p>[] Người khuyết tật tương ứng với mức khuyết tật từ cấp 1 đến cấp 3 căn cứ theo 「Luật phúc lợi người khuyết tật」</p> <hr/> <p>[] 「국가유공자 등 예우 및 지원에 관한 법률」에 따른 국가유공자로서 상이등급 1급부터 7급까지의 판정을 받은 사람</p> <p>[] Người có công với đất nước được nhận phán quyết định thường từ cấp 1 đến cấp 7 căn cứ theo 「Luật hỗ trợ và đãi ngộ người có công với đất nước」</p> <hr/> <p>[] 「5·18민주유공자 예우에 관한 법률」에 따라 등록된 5·18민주화운동부상자로서 신체장애등급 1급부터 14급까지의 판정을 받은 사람</p> <p>[] Người nhận thưởng trong phong trào dân chủ 18.5 có khuyết tật thân thể từ cấp 1 đến cấp 14 được đăng ký căn cứ theo 「Luật đãi ngộ người có công dân chủ hóa 18.5」</p> <hr/> <p>[] 「고엽제후유의증 등 환자지원 및 단체설립에 관한 법률」에 따른 고엽제후유의증환자로서 경도 장애 이상의 장애등급 판정을 받은 사람</p> <p>[] Người là bệnh nhân nhiễm chất độc màu da cam có mức độ khuyết tật được xác định có cấp độ khuyết tật nhẹ trở lên căn cứ theo 「Luật thành lập tổ chức và hỗ trợ bệnh nhân nhiễm chất độc da cam」</p>
---	---

※ 「지방세특례제한법」에 따라 취득세 감면 대상인 경우 해당하는 사항에 √ 표시를 해주시기 바랍니다.

※ Vui lòng đánh dấu √ vào điều khoản tương ứng trường hợp là đối tượng miễn giảm thuế trước bạ căn cứ theo luật 「Luật giới hạn trường hợp khu vực thuế đặc biệt」

유의 사항 Nội dung lưu ý

1. 등록된 자동차매업자를 통하여 중고자동차를 매매한 경우에는 자동차매업자가 이전등록신청을 대행합니다. 다만, 양수인이 직접 이전등록을 신청하려는 경우에는 그렇지 않습니다.(「자동차관리법」 제12조제2항)
1. Trường hợp mua bán xe cũ thông qua người kinh doanh mua bán xe có đăng ký, thì người kinh doanh mua bán xe thay thế xin đăng ký chuyển nhượng. Tuy nhiên, trường hợp người nhận chuyển nhượng trực tiếp đăng ký việc chuyển nhượng thì không cần như vậy. (Khoản 2 Điều 12 「Luật quản lý xe」)
2. 양수인이 이전등록을 신청하지 않는 경우에는 양도인이 이전등록을 신청할 수 있습니다.(「자동차관리법」 제12조제4항)
2. Trường hợp người được chuyển nhượng không đăng ký chuyển nhượng, người chuyển nhượng có thể xin đăng ký chuyển nhượng. (Khoản 4 Điều 12 「Luật quản lý xe」)
3. 양수인이 이전등록 기간(매매: 매수한 날부터 15일 이내, 증여: 증여받은 날부터 20일 이내, 상속: 상속개시일이 속하는 달의 말일부터 6개월 이내, 기타: 사유가 발생한 날부터 15일 이내) 이내에 이전등록을 신청하지 않을 경우에는 관련 규정에 따라 범칙금을 물게 됩니다.(「자동차관리법」 제81조제2호, 제85조제1항)
3. Người nhận chuyển nhượng nếu không đăng ký chuyển nhượng trong thời hạn đăng ký chuyển nhượng (mua bán: trong vòng 15 ngày kể từ ngày mua, tặng quà: trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận quà tặng, thừa kế: trong vòng 6 tháng kể từ ngày cuối tháng trong tháng ngày nhận thừa kế, khác: trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh lý do) thì sẽ bị phạt tiền theo pháp luật hiện hành.(Mục 2 Điều 81, Khoản 1 Điều 85 「Luật đăng ký xe」)
4. (휴대)전화번호와 전자우편(이메일)주소는 귀하의 자동차 관리(리콜 등)에 필요한 사항을 안내하고 도움을 드리려는 목적으로 이용되니 적어 주시고, 변경되는 경우 관할 등록 관청에 알려 주십시오. 다만, 본인이 원하지 않으면 적지 않아도 됩니다.
4. Với mục đích hỗ trợ và thông báo điều khoản cần thiết cho việc quản lý (recall) xe ô tô của quý vị, vui lòng ghi số điện thoại (di động) và địa chỉ thư điện tử (email), trường hợp có thay đổi hãy thông báo cho cơ quan đăng ký quản hạt. Tuy nhiên, cá nhân có quyền không ghi thông tin này nếu thấy không cần thiết.